

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Lao động Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

*Gửi bản điện tử:*

- Như Điều 4 (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, NCPC (Vân).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**

**PHỤ LỤC**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Trang</b>
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>	
1	Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực nông nghiệp	4
<b>B</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>	
1	Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực nông nghiệp	10
2	Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng	13

## II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

### A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

**1. Thủ tục: Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực nông nghiệp**

*a) Nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*

<b>Thứ tự các bước</b>	<b>Quy trình giải quyết thủ tục hành chính</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện (Ngày/giờ làm việc)</b>
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ (nếu hồ sơ đủ thành phần hồ sơ theo quy định) quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử chuyển Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công chức Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Chuyển Chi cục Phát triển nông thôn	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Chuyển Phòng Kinh tế hợp tác và bố trí dân cư	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	1/4 ngày làm việc
Bước 4	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hợp tác và bố trí dân cư	1/4 ngày làm việc
Bước 5	Kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đủ điều kiện thành lập hội đồng thẩm định dự án và tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định trình UBND cấp tỉnh xem xét phê duyệt; Nếu hồ sơ không đủ điều kiện tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án liên kết được biết, chuyển Lãnh đạo phòng	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	14 ngày làm việc
Bước 6	Xem xét nội dung, trình Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hợp tác và bố trí dân cư	1/4 ngày làm việc
Bước 7	Xem xét, duyệt nội dung, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Ký duyệt văn bản, chuyển Văn thư Sở ban hành	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1/4 ngày làm việc

Bước 9	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh; Trả kết quả ra Trung tâm Phục vụ hành chính công nếu hồ sơ trả cho tổ chức, cá nhân	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1/4 ngày làm việc
Bước 10	Tiếp nhận hồ sơ (Tờ trình, dự thảo Quyết định); chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 11	Chuyên Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 12	Chuyên công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 13	Xử lý hồ sơ, chuyển Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường duyệt nội dung	Công chức Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	07 ngày làm việc
Bước 14	Duyệt nội dung; chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 15	Duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 16	Ký Quyết định phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết, chuyển Văn thư phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 17	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 18	Cập nhật tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí, lệ phí (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>25 ngày làm việc</b>

**b) Nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững**

<b>Thứ tự các bước</b>	<b>Quy trình giải quyết thủ tục hành chính</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện (Ngày/giờ làm việc)</b>
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ (nếu hồ sơ đủ thành phần hồ sơ theo quy định) quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử chuyên Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Công chức Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên phòng Bảo trợ xã hội và Giảm nghèo.	Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Bảo trợ xã hội và Giảm nghèo	1/4 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đủ điều kiện thành lập hội đồng thẩm định dự án và tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định trình UBND cấp tỉnh xem xét phê duyệt; Nếu hồ sơ không đủ điều kiện tham mưu cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án liên kết được biết, chuyển Lãnh đạo phòng	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	14,5 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét, duyệt nội dung, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản	Lãnh đạo phòng Bảo trợ xã hội và Giảm nghèo	1/4 ngày làm việc
Bước 6	Ký duyệt văn bản, chuyển Văn thư Sở ban hành	Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1/4 ngày làm việc
Bước 7	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh; Trả kết quả ra Trung tâm Phục vụ hành chính công nếu hồ sơ trả cho tổ chức, cá nhân	Văn thư Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Tiếp nhận văn bản (Tờ trình, dự thảo Quyết định); chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 9	Chuyên Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 10	Chuyên công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc

Bước 11	Xử lý hồ sơ, chuyển Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường duyệt nội dung	Công chức Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	07 ngày làm việc
Bước 12	Duyệt nội dung; chuyển Lãnh đạo Văn Phòng UBND tỉnh trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 13	Duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 14	Ký Quyết định phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết, chuyển Văn thư phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 15	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 16	Cập nhật tình hình kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí, lệ phí (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>25 ngày làm việc</b>

**c) Nguồn vốn Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

<b>Thứ tự các bước</b>	<b>Quy trình giải quyết thủ tục hành chính</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện (Ngày/giờ làm việc)</b>
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ (nếu hồ sơ đủ thành phần hồ sơ theo quy định) quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử chuyên Lãnh đạo Ban Dân tộc	Công chức Ban Dân tộc tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Chuyển phòng Chính sách dân tộc	Lãnh đạo Ban Dân tộc	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chính sách dân tộc	1/4 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đủ điều kiện thành lập hội đồng thẩm định dự án và tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định trình UBND cấp tỉnh xem xét phê duyệt; Nếu hồ sơ không đủ điều kiện tham mưu cho Ban Dân tộc tỉnh thông báo và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án liên kết được biết, chuyển Lãnh đạo phòng	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	14,5 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét, duyệt nội dung, trình Lãnh đạo Ban Dân tộc ký duyệt văn bản	Lãnh đạo phòng Chính sách dân tộc	1/4 ngày làm việc
Bước 6	Ký duyệt văn bản, chuyển Văn thư ban hành	Lãnh đạo Ban Dân tộc	1/4 ngày làm việc
Bước 7	- Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh; - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện, chuyển bước 16 trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Văn thư Ban Dân tộc	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Tiếp nhận văn bản (Tờ trình, dự thảo Quyết định); chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 9	Chuyển Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 10	Chuyển công chức xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 11	Xử lý hồ sơ, chuyển Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường duyệt nội dung	Công chức Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	07 ngày làm việc



Bước 12	Duyệt nội dung; chuyên Lãnh đạo Văn Phòng UBND tỉnh trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	1/4 ngày làm việc
Bước 13	Duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 14	Ký Quyết định phê duyệt hồ trợ dự án liên kết, chuyên Văn thư phát hành	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 15	Phát hành văn bản theo quy định, chuyên Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày làm việc
Bước 16	Cập nhật tình hình kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí, lệ phí (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Ban Dân tộc tỉnh	1/4 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>25 ngày làm việc</b>

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

### 1. Thủ tục: Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực nông nghiệp

#### a) Nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (Ngày/giờ làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ (nếu hồ sơ đủ thành phần hồ sơ theo quy định) quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện	Công chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện	01 giờ làm việc
Bước 2	Chuyển phòng Nông nghiệp và PTNT/phòng Kinh tế	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Nông nghiệp và PTNT/phòng Kinh tế	1/4 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đủ điều kiện thành lập hội đồng thẩm định dự án và tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định trình UBND cấp huyện xem xét phê duyệt; Nếu hồ sơ không đủ điều kiện tham mưu cho Phòng Nông nghiệp và PTNT/phòng Kinh tế thông báo và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án liên kết được biết, chuyển Lãnh đạo phòng	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	22 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét, duyệt nội dung, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT/phòng Kinh tế	01 ngày làm việc
Bước 6	Ký duyệt văn bản, chuyển Văn thư ban hành	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
Bước 7	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND cấp huyện	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Cập nhật tình hình kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí, lệ phí (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện	01 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>25 ngày làm việc</b>

**b) Nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững**

<b>Thứ tự các bước</b>	<b>Quy trình giải quyết thủ tục hành chính</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện (Ngày/giờ làm việc)</b>
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ (nếu hồ sơ đủ thành phần hồ sơ theo quy định) quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử chuyên Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện	Công chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện	01 giờ làm việc
Bước 2	Chuyển phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	1/4 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đủ điều kiện thành lập hội đồng thẩm định dự án và tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định trình UBND cấp huyện xem xét phê duyệt; Nếu hồ sơ không đủ điều kiện tham mưu cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án liên kết được biết, chuyển Lãnh đạo phòng	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	22 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét, duyệt nội dung, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	01 ngày làm việc
Bước 6	Ký duyệt văn bản, chuyển Văn thư ban hành	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
Bước 7	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND cấp huyện	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Cập nhật tình hình kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí, lệ phí (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện	01 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>25 ngày làm việc</b>

**c) Nguồn vốn Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

<b>Thứ tự các bước</b>	<b>Quy trình giải quyết thủ tục hành chính</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện (Ngày/giờ làm việc)</b>
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ (nếu hồ sơ đủ thành phần hồ sơ theo quy định) quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện	Công chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện	01 giờ làm việc
Bước 2	Chuyển Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp huyện	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện	1/4 ngày làm việc
Bước 3	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp huyện	1/4 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đủ điều kiện thành lập hội đồng thẩm định dự án và tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định trình UBND cấp huyện xem xét phê duyệt; Nếu hồ sơ không đủ điều kiện tham mưu cho Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án liên kết được biết, chuyển Lãnh đạo Văn phòng	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	22 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét, duyệt nội dung, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp huyện	01 ngày làm việc
Bước 6	Ký duyệt văn bản, chuyển Văn thư ban hành	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
Bước 7	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND cấp huyện	1/4 ngày làm việc
Bước 8	Cập nhật tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí, lệ phí (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện	01 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>25 ngày làm việc</b>

**2. Thủ tục: Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng** (ủy quyền từ Chủ tịch UBND cấp huyện cho Chủ tịch UBND cấp xã giải quyết TTHC)

<b>Thứ tự các bước</b>	<b>Quy trình giải quyết thủ tục hành chính</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b> (Ngày/giờ làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ (nếu hồ sơ đủ thành phần hồ sơ theo quy định) quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã	Công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	1/4 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên công chức chuyên môn xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã	1/4 ngày làm việc
Bước 3	- Trong thời gian 10 ngày làm việc, kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì mời Tổ thẩm định được thành lập theo quyết định của UBND cấp huyện tổ chức thẩm định dự án; Nếu hồ sơ không đủ điều kiện tham mưu văn bản trả lời và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án được biết, chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã. - Trong thời gian 05 ngày làm việc, căn cứ kết quả thẩm định; xem xét nội dung, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, phê duyệt.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	15 ngày làm việc
Bước 4	Ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển Văn thư phát hành	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã	01 ngày làm việc
Bước 5	Ban hành văn bản theo quy định, chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Văn thư Ủy ban nhân dân cấp xã	1/4 ngày làm việc
Bước 6	Cập nhật tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí, lệ phí (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	1/4 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>17 ngày làm việc</b>